

KẾ HOẠCH
Phát triển sản phẩm OCOP phường Bắc Kạn năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm mỗi xã một sản phẩm;

Căn cứ Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Kế hoạch số 384/KH-UBND ngày 27/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về phát triển sản phẩm OCOP tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 16/9/2026 của UBND phường Bắc Kạn về phát triển sản phẩm OCOP phường Bắc Kạn giai đoạn 2026-2030;

UBND phường Bắc Kạn ban hành Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP phường Bắc Kạn năm 2026 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được, phát triển sản phẩm mỗi xã một sản phẩm (sản phẩm OCOP) theo hướng chất lượng, đặc trưng, đa giá trị, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong sản xuất, chế biến; khai thác tiềm năng, lợi thế và giá trị văn hóa địa phương, xây dựng thương hiệu, nâng cao giá trị và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của phường Bắc Kạn.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế xanh, tuần hoàn

và kinh tế sinh thái góp phần nâng cao thu nhập, tạo việc làm, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống và xây dựng nông thôn mới bền vững.

- Hình thành và phát triển hệ thống hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn phường, từ sản xuất, chế biến, tiêu chuẩn hóa, xây dựng thương hiệu đến xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường... từng bước nâng cao giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của sản phẩm OCOP phường Bắc Kạn.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch năm 2026 phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026-2030.

- Không chạy theo số lượng sản phẩm mới; ưu tiên nguồn lực cho các sản phẩm có tiềm năng phát triển thành sản phẩm chủ lực; phù hợp với quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của phường; gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030.

- Phát huy vai trò chủ thể của doanh nghiệp, hợp tác xã (HTX), tổ hợp tác, hộ sản xuất và cộng đồng địa phương; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển sản phẩm OCOP.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Duy trì và nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP đã được công nhận trên địa bàn phường; lựa chọn, hỗ trợ phát triển một số sản phẩm tiềm năng tham gia Chương trình OCOP năm 2026; từng bước nâng cao chất lượng, giá trị, khả năng cạnh tranh và thị trường tiêu thụ của sản phẩm. Tập trung xây dựng sản phẩm OCOP theo hướng an toàn, chất lượng, có nguồn gốc rõ ràng, mẫu mã phù hợp thị trường, tăng tỷ lệ chế biến và ứng dụng chuyển đổi số, góp phần phát triển kinh tế nông thôn và nâng cao thu nhập cho người dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trong năm 2026, tập trung hướng dẫn, hỗ trợ Hợp tác xã Bánh gio Bắc Kạn và Công ty TNHH MTV Asuka Việt Nam hoàn thiện sản phẩm, hồ sơ và các điều kiện cần thiết để tham gia đánh giá, phân hạng OCOP theo quy định.

- Hỗ trợ 4 chủ thể OCOP đã được công nhận hoàn thiện hồ sơ đánh giá, phân loại lại gồm: Hợp tác xã Nông nghiệp Tân Thành, Cơ sở SXKD La Thị Tám, Công ty TNHH MTV Asuka Việt Nam và Hợp tác xã Minh Anh.

- Duy trì chất lượng đối với 100% sản phẩm OCOP còn thời hạn công nhận, không để xảy ra tình trạng sản phẩm giảm chất lượng, mất an toàn thực phẩm hoặc không duy trì các tiêu chí đã được công nhận.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, đào tạo, tập huấn kỹ thuật sản xuất, an toàn thực phẩm, marketing, quản lý sản xuất... cho các chủ thể sản xuất, HTX, doanh nghiệp nhỏ và vừa để nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm để quảng bá sản phẩm OCOP của địa phương.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, tập trung hỗ trợ các chủ thể OCOP

Rà soát, tập trung kịp thời hỗ trợ, hướng dẫn các chủ thể có tiềm năng tham gia Chương trình OCOP trên địa bàn phường năm 2026 và những năm tiếp theo, trong đó:

- Tập trung hướng dẫn, hỗ trợ Hợp tác xã Bánh gio Bắc Kạn và Công ty TNHH MTV Asuka Việt Nam hoàn thiện sản phẩm, hồ sơ và các điều kiện cần thiết để tham gia đánh giá, phân hạng OCOP theo quy định.

- Hỗ trợ 4 chủ thể OCOP đã được công nhận hoàn thiện hồ sơ đánh giá, phân loại lại gồm: Hợp tác xã Nông nghiệp Tân Thành, Cơ sở SXKD La Thị Tám, Công ty TNHH MTV Asuka Việt Nam và Hợp tác xã Minh Anh.

- Tập trung phát triển các sản phẩm OCOP mới mang tính đặc trưng, bản sắc và chủ lực của địa phương theo hướng an toàn, có truy xuất nguồn gốc.

- Gắn sản xuất với sơ chế, chế biến, bảo quản và tiêu thụ; từng bước hình thành tổ hợp tác, hợp tác xã tham gia Chương trình OCOP.

- Hướng dẫn các chủ thể xây dựng tiêu chuẩn chất lượng (VietGAP, an toàn thực phẩm, hữu cơ...), đăng ký mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc.

2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và lan tỏa giá trị sản phẩm OCOP

- Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung và định hướng phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026-2030 và nhiệm vụ năm 2026; nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, chủ thể OCOP và người tiêu dùng về chất lượng, giá trị và thương hiệu sản phẩm OCOP phường Bắc Kạn.

- Tuyên truyền, biểu dương, lan tỏa các mô hình, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong phát triển sản phẩm OCOP, nhất là các mô hình gắn với nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu, chuyển đổi số, sản xuất xanh và liên kết chuỗi giá trị.

3. Phát triển sản phẩm mới theo hướng có chọn lọc

- Lựa chọn, định hướng phát triển sản phẩm OCOP mới trên cơ sở rà soát tiềm năng, lợi thế của địa phương và nhu cầu thị trường; ưu tiên các ý tưởng sản phẩm có tài nguyên, nguyên liệu đặc trưng; có chủ thể đủ năng lực tổ chức sản xuất, kinh doanh; có vùng nguyên liệu, khả năng mở rộng quy mô và nâng cao giá trị gia tăng; xác định được thị trường mục tiêu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện ý tưởng, sản phẩm OCOP mới, ưu tiên phát triển các sản phẩm có lợi thế và tạo giá trị cao, nhất là sản phẩm nghệ, dược liệu; nông sản đặc sản, sản phẩm chế biến sâu, sản phẩm truyền thống...

- Gắn phát triển sản phẩm mới với đánh giá, phân hạng OCOP năm 2026, lựa chọn các sản phẩm đáp ứng yêu cầu về chất lượng và điều kiện sản xuất để hoàn

thiện hồ sơ, tham gia đánh giá, phân hạng; khuyến khích phát triển sản phẩm có khả năng đạt từ 3 sao trở lên và có tiềm năng nâng hạng trong các năm tiếp theo.

4. Phát triển vùng nguyên liệu và liên kết chuỗi giá trị

- Lựa chọn các sản phẩm chủ lực để xây dựng vùng nguyên liệu ổn định; ưu tiên sản phẩm dựa trên cây bản địa, nông sản đặc sản, dược liệu,...

- Hướng dẫn, hỗ trợ cấp mã số vùng trồng, chứng nhận VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ và các tiêu chuẩn phù hợp với thị trường.

- Khuyến khích chủ thể OCOP liên kết với HTX, tổ hợp tác, hộ dân để hình thành vùng nguyên liệu; xây dựng hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ; từng bước hình thành chuỗi giá trị từ nguyên liệu - sản xuất - chế biến - tiêu thụ.

5. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số

- Hỗ trợ chủ thể đổi mới thiết bị, công nghệ sơ chế, bảo quản, chế biến; ưu tiên công nghệ nâng cao chất lượng và kéo dài thời gian bảo quản.

- Sử dụng tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng; giảm chất thải, tái sử dụng phụ phẩm, sử dụng bao bì thân thiện môi trường.

- Hỗ trợ số hóa thông tin sản phẩm, truy xuất nguồn gốc, bán hàng trực tuyến, livestream và thương mại điện tử.

6. Xây dựng thương hiệu và câu chuyện sản phẩm

- Lựa chọn các sản phẩm tiêu biểu để hỗ trợ xây dựng hoặc hoàn thiện nhận diện thương hiệu.

- Hỗ trợ chủ thể đăng ký, quản lý và khai thác quyền sở hữu trí tuệ; sử dụng hiệu quả chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận.

- Tư liệu hóa câu chuyện sản phẩm trên cơ sở điều kiện tự nhiên, văn hóa, lịch sử, tri thức bản địa và quá trình hình thành sản phẩm.

7. Xúc tiến thương mại và phát triển thị trường

- Tổ chức và tham gia các hội chợ, triển lãm, sự kiện quảng bá, kết nối cung - cầu trong và ngoài tỉnh.

- Tập trung đưa sản phẩm OCOP chất lượng cao vào hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng đặc sản, hệ thống bán lẻ và các điểm du lịch.

- Hỗ trợ chủ thể nâng cao kỹ năng bán hàng trực tuyến, livestream, marketing số và thương mại điện tử.

- Kết nối sản phẩm OCOP với các tour, tuyến du lịch, điểm du lịch, cơ sở lưu trú và dịch vụ ăn uống.

8. Phát triển điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP

- Duy trì và phát triển các điểm có lợi thế về giao thông, du lịch, trung tâm xã/phường, khu vực đông dân cư để lựa chọn địa điểm xây dựng điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP.

- Ưu tiên mô hình kết hợp OCOP - du lịch - văn hóa - trải nghiệm, tạo không gian giới thiệu sản phẩm gắn với câu chuyện địa phương.

9. Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý các cấp và chủ thể OCOP

- Xác định nhu cầu và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn năm 2026 cho cán bộ tham mưu, quản lý và triển khai phát triển sản phẩm OCOP của phường; tập trung nâng cao năng lực theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP và cập nhật những yêu cầu mới trong quá trình triển khai Chương trình giai đoạn 2026-2030.

- Tập huấn cho chủ thể OCOP theo các nhóm chuyên đề: Xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị, quản trị sản xuất, quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ, hoàn thiện bao bì, nhãn mác, chuyển đổi số, thương mại điện tử và phát triển thị trường; hồ sơ đánh giá, phân hạng OCOP.

- Tăng cường đối thoại, trao đổi giữa cơ quan quản lý nhà nước và các chủ thể OCOP; nắm bắt, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh và hỗ trợ chủ thể tiếp cận các cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển sản phẩm OCOP.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới;
- Ngân sách địa phương; lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình MTQG và các chương trình dự án có liên quan;
- Huy động từ cộng đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì rà soát, lựa chọn sản phẩm, chủ thể có tiềm năng; xây dựng danh sách theo dõi từng sản phẩm.

- Hướng dẫn các chủ thể hoàn thiện hồ sơ, tiêu chuẩn sản phẩm, bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc và các nội dung liên quan đến đánh giá, phân hạng OCOP.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu, liên kết sản xuất, sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

- Theo dõi, kiểm tra việc duy trì chất lượng sản phẩm OCOP; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND phường giải quyết.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu UBND phường cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng ngân sách và đúng quy định.

- Phối hợp hướng dẫn các chủ thể tiếp cận các nguồn vốn, chính sách hỗ trợ

phát triển sản xuất phù hợp.

3. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm OCOP của phường.
- Phối hợp xây dựng câu chuyện sản phẩm gắn với văn hóa, truyền thống và hình ảnh địa phương.
- Phối hợp tổ chức các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP gắn với các sự kiện văn hóa, thương mại và du lịch.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Tăng cường tuyên truyền, giới thiệu sản phẩm OCOP trên Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh và các nền tảng số của phường.
- Phối hợp giới thiệu, quảng bá và kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP tại các hoạt động, sự kiện trên địa bàn.

5. Các cơ quan, đơn vị liên quan và Tổ trưởng các tổ dân phố

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Chương trình OCOP.
- Phối hợp rà soát các sản phẩm, hộ sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp có tiềm năng.
- Phối hợp với cơ quan đầu mối trong quá trình hỗ trợ chủ thể, phát triển vùng nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm.

VIII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động theo dõi tiến độ thực hiện; định kỳ tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc gửi Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND phường.
- Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch về phát triển sản phẩm OCOP phường Bắc Kạn năm 2026 đề nghị các phòng, đơn vị liên quan triển khai thực hiện. /

Nơi nhận:

- Chi cục Kinh tế hợp tác và PTNT tỉnh;
- TT ĐU, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- UBMTTQ phường;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND phường;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Các chủ thể OCOP trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, XDNNMT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thanh Nga

